

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



NGUYỄN PHÚC MẠNH

**GIẢI PHÁP QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG
VÀ CHỨNG CHỈ RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN TRẦN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM HỌC

THÁI NGUYÊN – 2019

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



NGUYỄN PHÚC MẠNH

**GIẢI PHÁP QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG
VÀ CHỨNG CHỈ RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN TRẦN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

Chuyên ngành: Lâm học

Mã số: 8 62 02 01

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM HỌC

Người hướng dẫn khoa học: TS. Dương Văn Thảo

THÁI NGUYÊN – 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là hoàn toàn trung thực và chưa công bố trong bất kỳ công trình nghiên cứu khoa học nào, mọi sự giúp đỡ cho việc hoàn thành luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được ghi rõ nguồn gốc.

Ngày tháng năm 2019

Tác giả luận văn

LỜI CẢM ƠN

Luận văn này được thực hiện theo chương trình đào tạo Cao học Lâm nghiệp, chuyên ngành Lâm học, khoá 25, giai đoạn 2017 - 2019 tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên.

Trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn, tác giả đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Ban giám hiệu, Khoa Sau đại học, Khoa Lâm nghiệp và quý thầy, cô giáo trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên; Ủy ban nhân dân, Hạt kiểm lâm huyện Trấn Yên tỉnh Yên Bái; và địa phương nơi tác giả nghiên cứu. Nhân đây tác giả xin chân thành cảm ơn về sự giúp đỡ quý báu đó.

Trước hết, tác giả xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành tới TS Dương Văn Thảo, thầy giáo trực tiếp hướng dẫn khoa học, đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tác giả trong suốt thời gian thực hiện và hoàn thành luận văn. Xin chân thành cảm ơn Ban giám hiệu, Khoa Sau Đại học, Khoa Lâm nghiệp và quý thầy, cô giáo trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã tạo mọi điều kiện giúp đỡ tác giả trong suốt thời gian học tập cũng như hoàn thành luận văn. Tác giả xin cảm ơn Ủy ban nhân dân, Hạt kiểm lâm huyện Trấn Yên tỉnh Yên Bái đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tác giả học tập và triển khai đề tài nghiên cứu. Xin cảm ơn địa phương nơi tác giả nghiên cứu đã cung cấp những thông tin, tư liệu cần thiết cũng như tạo điều kiện cho tác giả thu thập số liệu ngoại nghiệp phục vụ cho luận văn.

Cuối cùng tác giả xin chân thành cảm ơn các đồng nghiệp, bạn bè gần xa và người thân trong gia đình đã giúp đỡ, động viên tác giả trong suốt thời gian học tập và hoàn thành luận văn./.

Yên Bái, tháng năm 2019

Tác giả

Nguyễn Phúc Mạnh

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC BẢNG.....	vi
DANH MỤC HÌNH.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1.1. Cơ sở lý luận.....	4
1.1.1. Một số khái niệm về quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng	4
1.1.2. Vai trò của quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng.	7
1.1.3. Nội dung quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng	11
1.1.4. Các yếu tố ảnh hưởng tới quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng	14
1.2. Cơ sở thực tiễn.....	16
1.2.1. Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng trên thế giới.....	16
1.2.2. Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng ở Việt Nam	23
1.2.3. Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng tại huyện Trấn Yên	32
1.3. Bài học kinh nghiệm quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng tại huyện Trấn Yên	35
CHƯƠNG II: NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....	37
2.1. Mục tiêu nghiên cứu	37
2.2. Đối tượng nghiên cứu	37
2.3. Giới hạn và phạm vi nghiên cứu	37
2.4. Nội dung nghiên cứu.....	38
2.5. Phương Pháp nghiên cứu.....	38
2.5.1. Phương pháp luận tổng quát	38
2.5.2. Phương pháp nghiên cứu cụ thể.....	40
CHƯƠNG III: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	44

3.1. Kết quả đánh giá hiện trạng kinh tế - xã hội khu vực nghiên cứu và mối quan hệ với quản lý rừng của huyện Trấn Yên.....	44
3.1.1 Kết quả đánh giá hiện trạng kinh tế - xã hội.....	44
3.1.2. Mối quan hệ giữa cộng đồng địa phương tại huyện Trấn Yên trong quản lý tài nguyên rừng.	50
3.2. Hiện trạng quản lý SXKD rừng hiện nay và mối quan hệ với cộng đồng địa phương.	52
3.3. Mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí và chỉ số về quản lý rừng bền vững tại huyện Trấn Yên.....	54
3.3.1. Tóm tắt tiêu chuẩn quốc gia về quản lý rừng bền vững.	54
3.3.2. Mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí và chỉ số về các mặt kinh tế, môi trường và xã hội tại huyện Trấn Yên.	56
3.4. Hệ thống các nguyên nhân của quản lý rừng chưa bền vững.....	61
3.5. Xây dựng hệ thống giải pháp góp phần thúc đẩy quản lý rừng bền vững về các mặt kinh tế - kỹ thuật, môi trường và xã hội tại huyện Trấn Yên.	63
3.5.1. Xây dựng các giải pháp định hướng nhằm thúc đẩy việc đáp ứng các chỉ số chưa đạt	63
3.5.2. Các giải pháp chủ yếu để quản lý rừng bền vững	72
KẾT LUẬN.....	79
1. Kết luận.....	79
2. Kiến nghị.....	81
TÀI LIỆU THAM KHẢO	82

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

ASEAN	Association of Southeast Asian Nations Hiệp hội các quốc gia Đông nam Á
BVR	Bảo vệ rừng
CCR	Chứng chỉ rừng
CoC	Chain of Custody - Chuỗi hành trình sản phẩm
C&I	Criteria & Indicators - Tiêu chí và chỉ số
ĐDSH	Đa dạng sinh học
GTZ	Deutsche Gesellschaft fur Technische Zusammenarbeit Tổ chức hợp tác kỹ thuật Đức
Ha	Hectare - Hec ta
ISO	International Organization for Standardization Tổ chức quốc tế về tiêu chuẩn hóa
ITTO	International Tropical Timber Organization Tổ chức gỗ nhiệt đới quốc tế
NN & PTNT	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
NWG	National Working Group (on QLRBV) Tổ công tác quốc gia quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng
P&C&I VN	Vietnam Principles & Criteria & Indicators Bộ tiêu chuẩn FSC Việt Nam
PCCCR	Phòng cháy, chữa cháy rừng
PRA	Participatory Rural Appraisal Đánh giá nông thôn có sự tham gia
QLBVR	Quản lý bảo vệ rừng
QLR	Quản lý rừng
QLRBV	Quản lý rừng bền vững
SXKD	Sản xuất kinh doanh
FAO	United Nations Food and Agriculture Organization Tổ chức Lương - Nông của Liên Hợp Quốc
FSC	The Forest Stewardship Council Hội đồng quản trị rừng quốc tế
TFT	Tropical Forest Trust - Quỹ rừng nhiệt đới
UBND	Ủy ban nhân dân
USD	Đô la Mỹ

WWF World Wide Fund for Nature-Quỹ quốc tế bảo vệ thiên nhiên
DANH MỤC BẢNG

Bảng 3.1: Thống kê dân số và thành phần dân tộc tại 5 thôn.....	45
Bảng 3.2: Thống kê tình hình lao động tại 5 thôn	46
Bảng 3.3: Cơ cấu sử dụng đất tại 5 thôn.....	47
Bảng 3.4: Diện tích và năng suất các loại cây trồng tại 5 thôn.....	47
Bảng 3.5: Kết quả phân loại kinh tế hộ tại 5 thôn	49
Bảng 3.6 Thống kê các nguồn thu nhập hộ gia đình năm 2008 tại 5 thôn	50
Bảng 3.7: Kết quả đánh giá, phân cấp mức độ đạt các chỉ số của FSC Việt Nam tại Trấn Yên.....	57
Bảng 3.8: Phân loại các chỉ số của FSC Việt Nam theo nhóm các yếu tố về kinh tế - kỹ thuật, môi trường và xã hội tại huyện Trấn Yên	59
Bảng 3.9: Giải pháp khắc phục các chỉ số còn tồn tại về kinh tế - kỹ thuật trong các tiêu chuẩn 5,7 và 8 của FSC Việt Nam.....	63
Bảng 3.10: Giải pháp khắc phục các chỉ số còn tồn tại về môi trường trong các tiêu chuẩn 6, 9 và 10 của FSC Việt Nam.....	65
Bảng 3.11: Giải pháp khắc phục các chỉ số còn tồn tại về xã hội trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3 và 4 của FSC Việt Nam.....	70

DANH MỤC HÌNH

Hình 1.1: Sơ đồ mục tiêu quản lý rừng bền vững về xã hội.....	31
Hình 4.1: Sơ đồ mục tiêu quản lý rừng bền vững về kinh tế - kỹ thuật.....	77
Hình 4.2: Sơ đồ mục tiêu quản lý rừng bền vững về môi trường.....	77

MỞ ĐẦU

Việt Nam là một trong những nước có mật độ dân số cao nhất trên thế giới và xếp thứ 3 ở khu vực Đông Nam Á với ước tính có 25 triệu dân sống phụ thuộc vào rừng cùng những tác động nghiêm trọng đến tính bền vững của các hệ sinh thái bị ảnh hưởng quan trọng.

Việt Nam đã phát triển và đang triển khai thực hiện các chiến lược, chính sách và dự án khác nhau liên quan để bảo vệ đa dạng sinh học như: Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia của Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020; Định hướng Phát triển bền vững ở Việt Nam; Chiến lược quản lý hệ thống khu bảo tồn ở Việt Nam, đang tạo nền tảng cho các chính sách quốc gia về sử dụng và bảo tồn rừng. Nâng độ che phủ rừng lên 44-45% vào năm 2020; tăng năng suất, chất lượng và giá trị của rừng; cơ cấu lại ngành theo hướng nâng cao giá trị gia tăng; đáp ứng cơ bản nhu cầu gỗ, lâm sản cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu. Tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân có cuộc sống gắn với nghề rừng, góp phần xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh quốc phòng. Góp phần thực hiện đề án Tái cơ cấu ngành lâm nghiệp về giải pháp “nâng cao năng suất, chất lượng rừng”. Phát triển rừng trồng sản xuất có năng suất cao, nâng cao tỷ lệ gỗ nguyên liệu cung ứng cho công nghiệp chế biến và sản xuất đồ gỗ.

Vấn đề suy giảm tài nguyên rừng hiện nay không chỉ còn là mối quan tâm của một tổ chức, một vùng hay của một quốc gia mà tình trạng này đã được xác định là vấn đề lớn của toàn cầu, là nỗi lo, mối quan tâm của toàn nhân loại. Thực tế đã chứng tỏ rằng nếu chỉ sử dụng các biện pháp QLR truyền thống như luật pháp, chương trình, công ước ... thì khó có thể bảo vệ được số diện tích rừng còn lại của nhân loại, nhất là rừng nhiệt đới tập trung chủ yếu ở các nước đang phát triển. Một trong những biện pháp quan trọng hiện nay và được cả cộng đồng quốc tế cũng như từng quốc gia đặc biệt quan tâm là cùng với những biện pháp truyền thống nêu trên, cần phải thiết lập quản lý rừng bền vững (QLRBV) và chứng chỉ rừng (CCR).

Thực hiện QLRBV và CCR sẽ vừa đảm bảo lợi ích quốc gia - quản lý rừng (QLR) tốt hơn và đạt được cả 3 mục tiêu về kinh tế, môi trường và xã hội; vừa đảm bảo lợi ích cho chính chủ doanh nghiệp lâm nghiệp khi muốn đưa các sản phẩm hàng hóa của